TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LƯƠNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2024/HS-ST
Ngày 16-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁNNHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Xuân Trà.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thuyết; bà Nịnh Thị Tám;

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Triệu Đức Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2024/QĐXXST - HS ngày 04 tháng 7 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Lường Vĩnh L; Tên gọi khác: Không; sinh ngày 07/11/2005; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên cha: Lường Văn H, (đã chết); Họ và tên mẹ: Vũ Thị H, sinh năm 1978; Vợ, con: Chưa có. Gia đình có 02 anh em, bị can là con thứ nhất trong gia đình; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 (Ngày 19/10/2023, Công an huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, hình thức xử phạt: Phạt tiền, mức phạt 1.250.000đ. Ngày 07/12/2023, L đã chấp hành xong việc nộp phạt).

Bị cáo bị bắt tạm giam kể từ ngày 04/6/2024 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Lương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ban quản lý khu di tích lịch sử Đền Trình Dương Tự Minh; Địa chỉ: Tổ dân phố Giang Tiên, thị trấn Giang Tiên, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện: Ông Hà Đức B, sinh năm 1944, Địa chỉ : Tổ dân phố Giang Tiên, thị trấn Giang Tiên, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Là Trưởng Ban quản lý

khu di tích lịch sử Đền Trình Dương Tự Minh. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vứng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1960.Địa chỉ: Tổ dân phố Giang Tiên, thị trấn Giang Tiên, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên;

2. Ông Phạm Văn Th, sinh năm 1960 ; Địa chỉ : Xóm Làng Phan, xã Cổ Lũng, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

(Đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 40 phút ngày 21/4/2024, sau khi nhận được tin tố giác về việc có trộm cắp, Tổ công tác Công an thị trấn Giang Tiên phối hợp với Ban quản lý Đền Trình Dương Tự Mịnh, đã tiến hành kiểm tra, phát hiện Lường Vĩnh L (sinh ngày 07/11/2005, trú tại Xóm Đ, xã Đ, huyện P) đang lẩn trốn tại góc phòng của Đền Trình. Kiểm tra trên người L, phát hiện, tạm giữ: Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 1.400.000 đồng; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6s plus, có số Imei: 358603071933229, điện thoại đã qua sử dụng. Qua xác minh tại địa phương nơi cư trú, L có 01 tiền sự về hành vi Trộm cắp tài sản nên Công an thị trấn Giang Tiên đã tiến hành lập hồ sơ ban đầu, tạm giữ toàn bộ vật chứng và chuyển toàn bộ đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Lương để điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 14 giờ ngày 21/4/2024, Lường Vĩnh L một mình đón xe ô tô bus từ Bến xe khách Thái Nguyên đến Đền Trình Dương Tự Minh, thuộc tổ dân phố Giang Tiên, thị trấn Giang Tiên, huyện Phú Lương, mục đích trộm cắp tiền công đức để tiêu sài cá nhân. Đến nơi, L xuống xe đi đến khu vực cổng Đền, lợi dụng lúc vắng người trông coi, L lẻn vào phía trong Cung Mẫu rồi nằm phía dưới gầm bàn trong gian đền thờ Chúa Bà và ngủ ở đó để đến tối sẽ lấy trộm tiền. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, L tỉnh dậy, quan sát không thấy có người quản lý, trông coi nên đi tìm vật dụng để trộm cắp tiền trong két đựng tiền công đức. L đi ra khu vực để thùng rác phía trước cửa Đền tìm lấy 01 đoạn thanh nhôm (loại thanh nhôm treo móc quần áo), rồi dùng tay bẻ gập lại, một đầu để thẳng, một đầu bẻ theo hình móc chữ "L" tạo thành dạng cái kẹp dùng để gắp trộm tiền; rồi tiếp tục lấy 01 đoạn tre dài khoảng 01m dùng để gẩy tiền trong két đựng tiền công đức lên,

sau đó dùng đoạn thanh nhôm vừa tự chế đưa qua khe đút tiền để kẹp gắp lấy trộm tiền từ trong két đựng tiền công đức ra ngoài. Để tránh bị camera phát hiện, L đã lấy 01 lá cờ bằng vải (loại cờ thần) ở trên bàn trong gian thờ chùm lên đầu khi thực hiện hành vi trộm cắp. Sau đó, L đi đến vị trí két đựng tiền công đức và ban thờ "Tứ phủ công đồng" trong Cung Mẫu để lấy trộm tiền. Tại đây, bằng thủ đoạn trên, L đã lấy trộm được **1.400.000 đồng** (bao gồm các mệnh giá 10.000 đồng, 20.000 đồng, 50.000 đồng và 500.000 đồng), rồi cất giấu vào trong túi quần phía sau bên phải của mình. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, trong khi đang trộm cắp tiền, nghe thấy bên ngoài cửa Đền có tiếng người nói chuyện, L lẩn trốn vào trong góc cửa ra vào của gian phòng Thờ Phật. Tuy nhiên, Tổ công tác Công an thị trấn Giang Tiên phối hợp với Ban quản lý Đền Trình đã tiến hành kiểm tra, phát hiện L và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Lường Vĩnh L đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, phù hợp với: Biên bản sự việc; Biên bản sơ đồ khám nghiệm hiện trường; Vật chứng thu giữ; Lời khai của bị hại, người làm chứng và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Sau khi sự việc xảy ra, toàn bộ số tiền Đền Trình Dương Tự Minh bị mất đã được thu hồi và trả lại cho Ban quản lý di tích lịch sử văn hóa Đền Trình Dương Tự Minh đại diện là ông Hà Đức Báu –Trưởng ban để quản lý, sử dụng. Ông Báu đã nhận đủ tiền, không có yêu cầu đề nghị bồi thường gì.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 điện thoại di động, Iphone 6s plus là tài sản của L, quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại không liên quan đến vụ án, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Lương đã trả lại cho L quản lý, sử dụng.

- 01 lá cờ bằng vải có 4 màu khác nhau, kích thước (122x92) cm, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Lương đã trả lại cho Ban quản lý di tích lịch sử văn hóa Đền Trình Dương Tự Minh đại diện là ông Hà Đức Báu –Trưởng ban để quản lý, sử dụng.

- 01 đoạn tre khô, màu nâu đen, có chiều dài 96cm, đường kính 0,6cm; 01 thanh kim loại màu trắng bị bẻ gập, có chiều dài 62cm, đường kính 0,3cm. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 37/CT-VKSPL ngày 25/6/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên để xét xử đối với bị cáo Lường Vĩnh L về tội "Trộm cắp tài sản", quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lường Vĩnh L phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo điều khoản nêu trong Cáo trạng.

Về hình phạt chính: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1, Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lường Vĩnh L mức án từ **09** đến **12** tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Đối với toàn bộ số tiền Đền Trình Dương Tự Minh bị mất đã được thu hồi và 01 lá cờ bằng vải có 4 màu khác nhau, kích thước (122x92) cm, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Lương đã trả lại cho Ban quản lý di tích lịch sử văn hóa Đền Trình Dương Tự Minh đại diện là ông Hà Đức Báu – Trưởng ban để quản lý, sử dụng là phù hợp nên không đề nghị xem xét; Đối với 01 điện thoại di động, Iphone 6s plus là tài sản của L, quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại không liên quan đến vụ án, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Lương đã trả lại cho L quản lý, sử dụng là phù hợp; Đối với 01 đoạn tre khô, màu nâu đen, có chiều dài 96cm, đường kính 0,6cm; 01 thanh kim loại màu trắng bị bẻ gập, có chiều dài 62cm, đường kính 0,3cm, do không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Buộc bị cáo Lường Vĩnh L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận về phần tội danh, điều khoản áp dụng, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình đúng như Kết luận điều tra và Cáo trạng truy tố.

Tại phần nói lời sau cùng bị cáo nói: Bản thân đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, bị cáo thấy ăn năn hối cải và xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật với mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Phú Lương; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo

không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố và phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ, sơ đồ hiện trường, lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Hồi 16 giờ ngày 21/4/2024, do cần tiền tiêu xài cá nhân, Lường Vĩnh L lẻn vào Đền Trình Dương Tự Minh, địa chỉ tổ dân phố Giang Tiên, thị trấn Giang Tiên, huyện Phú Lương mục đích trộm cắp tiền để trong két đựng tiền công đức. Đến 21 giờ 40 phút cùng ngày, khi L trộm cắp được số tiền **1.400.000 đồng** thì bị Tổ công tác Công an thị trấn Giang Tiên phát hiện, thu giữ toàn bộ vật chứng. Trước thời điểm có hành vi trộm cắp này, L đã bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Do đó, hành vi nêu trên của bị cáo Lường Vĩnh L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo cũng như bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ và đúng pháp luật. Nội dung điều luật quy định như sau:

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ....thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

[3]. Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức được hành vi của mình nhưng cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp tới quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây bức xúc cho nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự của địa phương. Hành vi đó cần phải xử lý nghiêm minh để răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Xét các yếu tố về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy rằng:

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo "thành khẩn khai báo". Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là *"Người phạm tội thành khẩn khai báo ăn năn hối cải"* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Lần phạm tội này là lần đầu và thuộc tường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hơn nữa, hậu quả của hành vi tội phạm mà bị cáo gây ra là không nhiều, sau khi bị phát hiện, tài sản bị trộm cắp đã được trả lại toàn bộ cho chủ sở hữu. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Đây là những căn cứ để khi lượng hình, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc mức hình phạt tương xứng với đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Để đảm bảo cho việc thi hành án, việc áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng hình thức tạm giam đối với bị cáo kể từ ngày tuyên án sơ thẩm cho đến khi chấp hành án là cần thiết.

[7] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 đoạn tre khô, màu nâu đen, có chiều dài 96cm, đường kính 0,6cm; 01 thanh kim loại màu trắng bị bẻ gập, có chiều dài 62cm, đường kính 0,3cm do không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Xét đề nghị của Kiểm sát viên trong lời luận tội về tội danh, về điều luật áp dụng, hình phạt bổ sung, về án phí và xử lý vật chứng là phù hợp với quy định pháp luật nên cần chấp nhận.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về căn cứ pháp luật

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng Hình sự

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106, 136 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lường Vĩnh L phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

3. Về hình phạt chính:

Xử phạt bị cáo Lường Vĩnh L **09** (không chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/6/2024.

4. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

5. Về việc áp dụng biện pháp ngăn chặn: Ra quyết định tạm giam bị cáo L thời hạn **45** ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm cho đến khi chấp hành án;

6. Về vật chứng của vụ án: Tịch thu, tiêu hủy 01(một) que tre đã khô màu nâu đen dài 90cm, đường kính 0,6cm; 01(một) thanh kim loại màu trắng được bẻ gập làm đôi có chiều dài 62cm, đường kính 0,3cm.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản về việc giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Lương và Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương).

7. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

8. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án: Vắng mặt bị hại, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND h. Phú Lương;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an huyện Phú Lương;
- Chi cục THADS h. Phú Lương.
- Bị cáo;
- Bị hại;
- UBND xã Động Đạt, H. Phú Lương,*(Thông báo kết quả xét xử);*
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tạ Xuân Trà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- VKSND h. Phú Lương;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an huyện Phú Lương;
- Chi cục THADS h. Phú Lương.
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã Yên Ninh, huyện Phú Lương, Thái Nguyên;

(Thông báo kết quả xét xử);
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tạ Xuân Trà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA